

Nâng cao kỹ năng viết cho sinh viên học tiếng Trung Quốc

Vũ Thị Minh Thanh*

*ThS, Học viện An ninh Nhân dân

Received: 2/4/2023; Accepted: 7/4/2023; Published: 14/4/2023

Abstract: Writing skill is one of the four important skills in language teaching and learning, a relatively independent skill but closely related to other skills. Writing skills have a great influence on the formation of language competence as well as the overall reflection of students' qualifications and abilities. Therefore, providing students with the basic knowledge to write is extremely important.

Keywords: Writing skills, advanced; Chinese

1. Đặt vấn đề

Trong tất cả các ngoại ngữ đang được đào tạo, sử dụng phổ biến hiện nay thì nhu cầu về tiếng Trung Quốc trên thế giới và ngay ở Việt Nam là rất lớn. Qua một số dữ liệu và số liệu thống kê có thể thấy rõ điều đó. Về dân số, hiện nay Trung Quốc đang đứng thứ nhất trên thế giới trong bảng xếp hạng dân số các nước và vùng lãnh thổ. Về ngôn ngữ, tiếng Trung Quốc là loại ngôn ngữ được sử dụng nhiều nhất trên thế giới. Hiện nay, tiếng Trung Quốc cũng là môn học chính thức trong hệ thống giáo dục của nhiều nước châu Á. Khoảng một phần năm dân số thế giới hiện nay dùng tiếng Trung Quốc là một trong những thứ tiếng mẹ đẻ, điều đó khiến tiếng Trung Quốc trở thành thứ tiếng đứng đầu thế giới về phương diện này.

Những năm gần đây, việc giảng dạy kỹ năng viết tiếng Trung Quốc cho sinh viên, nhất là sinh viên năm nhất ngày càng được chú trọng, chất lượng giảng dạy cũng dần được nâng cao. Đa số sinh viên sau khi tốt nghiệp đều đã sử dụng tương đối tốt tiếng Trung Quốc phục vụ cho học tập cũng như công việc. Tuy nhiên, thực tế cho thấy, trong giai đoạn đầu, kỹ năng viết của sinh viên vẫn còn nhiều hạn chế, mắc nhiều lỗi khi thực hành viết hoặc chưa viết được hết các câu dài, cách hành văn chuẩn mực mặc dù khả năng nghe nói của sinh viên tương đối tốt.

Mặc dù kỹ năng viết là một trong những kỹ năng quan trọng trong việc dạy và học tiếng Trung Quốc, nhưng thực tế cho thấy, khả năng viết của sinh viên chưa đạt được hiệu quả cao như mong muốn, so với các kỹ năng khác có phần hơi thấp. Điều này cũng ảnh hưởng của nhiều yếu tố, một trong những yếu tố là thời lượng dành riêng cho kỹ năng viết tương đối ít, giáo trình tài liệu chuyên về kỹ năng viết chưa nhiều vì vậy khả năng viết của sinh viên thấp hơn so với các kỹ năng còn lại.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Nguyên nhân của những hạn chế trong thực hành kỹ năng viết của sinh viên trong thực hành

Ý thức tự học, tự thực hành chưa cao: Trong học tập ngoại ngữ nói chung cũng như tiếng Trung Quốc nói riêng, đa phần nhận thức, ý thức và thái độ của sinh viên trong việc tự học, tự thực hành là không cao. Chính do việc không thích học, học theo kiểu đối phó với thái độ hời hợt nên đã không tạo được sự tích cực và thoải mái, không đem lại hiệu quả cho sinh viên khi học tiếng Trung Quốc và nhất là khi tập trung phát triển thực hành kỹ năng viết, do vậy không tạo được phản xạ tự nhiên cho bản thân sinh viên khi rèn luyện kỹ năng này.

Chưa chủ động trong việc học: Gần như rất ít sinh viên có thể chủ động luyện tập kỹ năng viết bằng tiếng Trung Quốc. Việc thực hành trên lớp, ngoài giờ cũng chỉ hạn chế được trong một số nhóm nhỏ và thường do giảng viên phải chỉ định yêu cầu thực hiện. Chính vì vậy, trong các lớp học luôn có tình trạng chỉ một số sinh viên năng nổ, tích cực tham gia các hoạt động thực hành kỹ năng viết ngay trên lớp. Có những sinh viên ít hoặc thậm chí không bao giờ tham gia các hoạt động này do ngại viết sai, viết không đúng nội dung được yêu cầu. Chính vì tự ti nên việc tự tạo cơ hội hay tranh thủ các dịp có được để thực hành viết theo chủ đề trong tại giảng đường trong sinh viên luôn hạn chế, không giao lưu học hỏi với các bạn hay người Trung Quốc để thực hành, không tích cực học hỏi từ giáo viên hay các cơ hội khác từ bên ngoài để nâng cao kỹ năng viết của bản thân.

Thiếu vốn từ và thiếu kiến thức: Bên cạnh việc luyện tập kỹ năng viết thường xuyên thì việc thiếu vốn từ hay có vốn kiến thức chung hạn chế cũng ảnh hưởng một phần đến việc phát triển, trau dồi kỹ năng nói của sinh viên. Với các chủ đề viết cần vốn kiến thức khá rộng trong lĩnh vực đời sống của sinh viên

cũng như chủ đề về ngôn ngữ, xã hội, thể thao.. sinh viên thường thiếu ý tưởng, thiếu thông tin hay kiến thức để trình bày, thiếu vốn từ để diễn đạt, hỏng về ngữ pháp, câu cú áp dụng.

Ảnh hưởng bởi tiếng mẹ đẻ: Ngoài các yếu tố trên thì nguyên nhân của việc thực hành kỹ năng viết chưa tốt còn là sinh viên bị lệ thuộc quá nhiều vào tiếng mẹ đẻ. Rất nhiều sinh viên thường dịch từ tiếng mẹ đẻ sang tiếng Hán để dễ trình bày và diễn đạt ý kiến của mình khi học tập, làm việc nhóm. Chính vì không tạo được phản xạ dùng tiếng Trung Quốc nên khi ra ngoài xã hội, nếu gặp phải môi trường không có người Việt để giao tiếp tiếng mẹ đẻ thì sinh viên dễ bị thu mình không nói chuyện hoặc không tạo được phản xạ tự nhiên trong giao tiếp, thực hành kỹ năng nói.

Đối với kỹ năng viết trong giai đoạn đầu học tiếng Trung Quốc, nội dung phức tạp, đa dạng đòi hỏi giảng viên phải linh hoạt trong cách giảng dạy và truyền đạt nhiều phương pháp như viết chữ Hán, miêu tả theo tranh, trong đó viết theo chủ đề là một trong những nội dung khó và quan trọng. Phương pháp giảng dạy truyền thống thường chú trọng đến lý thuyết, chưa khơi gợi được khả năng của sinh viên, nhưng khi kết hợp phương pháp giảng dạy truyền thống và phương pháp giảng dạy hiện đại thì có thể giúp sinh viên chủ động, tìm hiểu, lĩnh hội nội dung bài học đạt được kết quả cao. Để có thể nâng cao kỹ năng viết từ giai đoạn đầu tiên khi bắt đầu tiếp xúc với chữ Hán thì sinh viên phải chú ý đến những điểm sau:

Các nét chữ Hán là đơn vị cấu thành nhỏ nhất của chữ Hán, được biểu hiện bằng các đường nét có tên gọi như sau: ngang (一), sổ (丨), chấm (丶), phẩy (丿), móc, móc (㇇) ... do chữ Hán có kết cấu khác nhau nên các nét cũng được thể hiện khác nhau. Cùng một nét nhưng trong các chữ có kết cấu khác nhau thì được biểu hiện bằng các dạng khác nhau, vì thế, luyện tập chữ Hán phải bắt đầu từ việc luyện viết các nét chữ.

Các bộ thủ là bộ phận cấu thành chữ Hán, đồng thời cũng là mục để tra từ. Khi viết bộ thủ sinh viên cần chú ý đến các vị trí của bộ thủ trong chữ như: trên trước dưới sau, phẩy trước móc sau, ngang trước sổ sau, trái trước phải sau, ngoài trước trong sau, giữa trước hai bên sau ... Bên cạnh chú ý đến ý nghĩa của từng bộ thủ, sinh viên cần chú ý kết hợp phân tích chữ Hán thông qua mối liên hệ giữa hình, âm và nghĩa, như vậy việc ghi nhớ chữ Hán sẽ lâu hơn.

Tập tô chữ Hán theo mẫu giúp sinh viên định hình được nét chữ cơ bản, cách đưa nét bút giúp sinh viên

nhớ cách viết từng chữ, khơi gợi hứng thú cho sinh viên và có thêm nguồn tài liệu để học chữ Hán, nhất là đối với những sinh viên bắt đầu học tiếng Hán.

2.2. Một số giải pháp góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy kỹ năng viết cho sinh viên.

Như chúng ta thấy, ngôn ngữ được sử dụng trong kỹ năng viết không có được những yếu tố hỗ trợ như ngữ điệu, cử chỉ, âm thanh, hình ảnh.. như kỹ năng nói. Do vậy, việc giảng dạy kỹ năng viết cho sinh viên là một môn không hề dễ dàng, tồn tại một số vấn đề, nguyên nhân chủ yếu là do những nghiên cứu về kỹ năng này vẫn đang được các nhà nghiên cứu phát triển. Việc học và thi cũng có nhiều điểm bất cập, đòi hỏi cần khắc phục cả về lý luận và thực tiễn. Hiện nay, chưa có một nghiên cứu tổng thể nào về kỹ năng viết tiếng Trung Quốc cho sinh viên, vì vậy tác giả dựa trên những nghiên cứu của các học giả tiến hành cung cấp một số giải pháp góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy kỹ năng viết cho sinh viên.

2.2.1. Nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên, trước yêu cầu ngày càng cao của tình hình hiện nay, việc phát triển đội ngũ giảng viên có trình độ, chất lượng cao luôn được quan tâm hàng đầu.

Các chương trình đào tạo ngắn hạn, dài hạn, các khoá học trao đổi giảng viên giữa các trường trong và ngoài nước liên tục được thực hiện, điều này nhằm bồi dưỡng về phương pháp, kiến thức ngôn ngữ, văn hoá và kinh nghiệm giảng dạy cho giảng viên, đem lại hiệu quả cao về trình độ chuyên môn, nâng cao vốn hiểu biết về ngôn ngữ, đất nước, con người, phong tục tập quán của người Trung Quốc. Luôn tạo môi trường nghiên cứu cho các giảng viên phát huy năng lực của bản thân qua nhiều hình thức như tạo điều kiện cho giảng viên thường xuyên tham gia các đề tài các cấp, hội thảo khoa học, dự án trong và ngoài nước giúp giảng viên có cơ hội cọ xát, chủ động, đề xuất các vấn đề liên quan đến công tác chuyên môn, từ đó nâng cao chất lượng giảng dạy.

2.2.2. Giảng dạy tiếp tục áp dụng các phương pháp dạy học tích cực phù hợp với đặc thù môn học, thường xuyên đổi mới phương pháp giảng dạy kỹ năng viết như phương pháp đóng vai, phương pháp giao nhiệm vụ, phương pháp làm việc nhóm, dự án, trò chơi... phải sáng tạo trong kết hợp các phương pháp giảng dạy truyền thống và phương pháp giảng dạy hiện đại. Bên cạnh đó giảng viên sử dụng công nghệ thông tin vào bài giảng giúp sinh viên có hứng thú với bài học, từ đó dễ dàng nắm bắt được nội dung và thực hành một cách thành thực.

(Xem tiếp trang 62)

III.14.de

2.2.5. Bài tập đòn phối hợp:

Các bài tập mà chúng tôi sử dụng trong quá trình giảng dạy và huấn luyện đó là các bài tập với đòn phối hợp đơn giản với độ sâu biến thể 3 - 4 nước đi.

Ví dụ: Trắng đi trước trong thế cờ sau:

Bên Trắng: Vf2, Xg5, Mf3, a3, b2, g2.

Bên Đen: Vf6, Xe3, Mf5, a6, b7, e6.

Lời giải:

Xf5 Vf5 2.Ve3 +-

2.2.6. Bài tập phân tích, đánh giá và lập kế hoạch:

- Yêu cầu: Thực hiện phân tích, đánh giá thế cờ, trên cơ sở đó xác định và thực hiện kế hoạch chơi cho bên đi trước. Ghi lại quá trình phân tích, đánh giá, lập kế hoạch vào phiếu kiểm tra, thời gian thực hiện trong 10 phút.

- Dụng cụ: Bàn cờ treo, bút, đồng hồ bấm giây.

Bên Trắng: Ve1, Hd3, Xc1, Xh1, Tg5, Th3, Mc3, Me2, a2, b3, e4, d5, e4, g4, h4

Bên Đen: Vg8, Hc7, Xa8, Xf8, Tc8, Tg7, Ma6, Mf6, a6, b7, d6, e5, f7, g6

Lời giải:

Lời giải: 1...Tg4 2.Tf6 Te2 3.Ve2! Tf6 4.Mb1 Ha5 4.Mb1 Ha5 Đen thắng

2.2.7. Bài tập tính toán theo chủ đề:

Nhằm phát triển năng lực tính toán theo các chủ đề chiến thuật, chiến lược khác nhau.

Ứng dụng nguyên tắc và công thức tính toán kết hợp với kiến thức về chiến thuật, chiến lược trong Cờ Vua để tính toán các phương án có thể nảy sinh và lựa chọn phương án chơi tiếp theo.

2.2.8. Bài tập thi đấu:

Nhằm phát triển năng lực tính toán trong quá trình thực hiện ván đấu (với trạng thái tâm lý và yêu cầu thời gian như trong thi đấu).

3. Kết luận

Bài báo đã lựa chọn được 8 nhóm bài tập có hiệu quả cao nhằm phát triển năng lực tính toán cho nam học sinh đội tuyển Cờ Vua trường Tiểu học Hải Châu - Hải Hậu - tỉnh Nam Định. Từ đó tác giả cũng đưa ra 1 số khuyến nghị sau:

1. Trong công tác huấn luyện, các giáo viên, HLV cần quan tâm hơn nữa tới việc nâng cao năng lực tính toán của nam học sinh đội tuyển Cờ Vua trường Tiểu học Hải Châu - Hải Hậu - tỉnh Nam Định.

2. Hệ thống bài tập mà đề tài đã lựa chọn, ứng dụng có thể là những chỉ dẫn, tài liệu tham khảo trong công tác huấn luyện nâng cao năng lực tính toán cho các đối tượng khác trong quá trình giảng dạy - huấn luyện học sinh, sinh viên và VĐV Cờ Vua trẻ.

Tài liệu tham khảo

1. Lê Bửu, Dương Nghiệp Chí, Nguyễn Hiệp (1983), *Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao*, Sở TDTT TP Hồ Chí Minh.

2. Đàm Quốc Chính, Đặng Văn Dũng, Nguyễn Hồng Dương (1999), *Giáo trình cờ vua*, Nxb TDTT Hà Nội.

3. Vũ Cao Đàm (1995), *Phương pháp luận nghiên cứu khoa học*, Nxb Hà Nội.

4. Bùi Văn Huệ (2000), *Giáo trình Tâm lý học*, Nxb Đại học Quốc gia, Hà Nội.

Nâng cao kỹ năng viết cho sinh viên học... (tiếp theo trang 39)

2.2.3. Sinh viên cần nắm vững từ vựng và ngữ pháp căn bản nhất, tích lũy lượng những kiến thức cần thiết thông qua học các từ mới trong bài khóa, bài đọc hiểu, các bài văn mẫu, tin tức, các kiến thức thông dụng trong cuộc sống ...đồng thời ghi nhớ cách viết các bài văn theo chủ đề, cách viết tự do.. học tập thêm nhiều văn phong của tiếng Trung Quốc, như vậy sinh viên có thể nâng cao kỹ năng viết và cải thiện kỹ năng viết một cách bài bản và hiệu quả.

3. Kết luận

Nâng cao chất lượng giảng dạy kỹ năng viết cho sinh viên mang tính cấp thiết, phù hợp với yêu cầu tình hình học tập tiếng Trung Quốc hiện nay, giảng viên cần trau dồi các phương pháp phù hợp với từng kỹ năng, đặc biệt là kỹ năng viết giúp sinh viên có

thể thành thạo sử dụng kỹ năng viết giống như các kỹ năng còn lại. Hy vọng thông qua bài viết này ngoài việc đưa ra một số vấn đề và giải pháp dưới góc độ giảng dạy cho sinh viên năm nhất, còn có thể gợi mở cho các nhà nghiên cứu bàn sâu hơn về nguyên nhân của giảng viên và sinh viên, hoặc bổ sung một số giải pháp thiết thực hơn trong giảng dạy kỹ năng viết cho sinh viên.

Tài liệu tham khảo

[1] 卢福波, 现代汉语教学实用语法. 北京语言大学出版社, 2003.

[2] 彭小川, 对外汉语教学语法解释201例, 商务印书馆.2004.

[3] 杨寄洲主编, 《汉语教程》, 北京语言文化大学出版社; 2009.